

THỰC TRẠNG CÁC VẤN ĐỀ SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GẶP PHẢI TRONG THỰC TẬP SƯ PHẠM ĐỢT 1 THEO HÌNH THỨC GỬI THĂNG

HUỲNH VĂN SƠN*

TÓM TẮT

Bài báo đề cập đến những vấn đề sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSP TPHCM) gặp phải trong thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thăng. Kết quả khảo sát cho thấy có hai vấn đề sinh viên thường xuyên gặp phải, đó là: vấn đề liên quan đến chuyên môn và giao tiếp ứng xử sư phạm với học sinh. Các vấn đề còn lại đều gặp ở mức thỉnh thoảng như: vấn đề liên quan đến giao tiếp, thiết lập mối quan hệ với giáo viên hướng dẫn, vấn đề thích ứng với nhà trường, vấn đề liên quan đến các hoạt động phong trào cùng nhà trường và học sinh, vấn đề liên quan đến điều kiện vật chất...

Từ khóa: sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, thực tập sư phạm, thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thăng.

ABSTRACT

Issues students of Ho Chi Minh City University of Education encounter in their first-phase straight-form practicum

The article discusses the problems students of Ho Chi Minh City University of Education often encounter in their first-phase straight-form practicum. Results of the survey show that there are two groups of issues that students encounter frequently: The first group is related to profession and communication with students. The other group includes issues related to communication and establishing relationships with instructors, adapting to school's policy, issues related to extra activities with both schools and students, issues related to facilities...

Keywords: students of Ho Chi Minh City University of Education, practicum, first-phase straight-form practicum.

1. Đặt vấn đề

Sinh viên sư phạm là lực lượng sẽ gây nên “hiệu ứng lan tỏa” ra khắp các lĩnh vực ngành nghề khác, bởi lực lượng lao động trong các ngành nghề đều được thụ hưởng từ thành tựu của nền giáo dục quốc gia. Thực tập sư phạm là một trong những hoạt động quan trọng của quá trình

đào tạo tại trường sư phạm. Đây cũng được xem như một trong những chặng hành trình chuyên biệt để rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm.

Thực tập sư phạm theo hình thức gửi thăng đang là hình thức được các trường đại học quan tâm và áp dụng, trong đó có Trường ĐHSP TPHCM. Tương tự các trường đại học, cao đẳng khác, sinh viên của Trường ĐHSP

* TS, Trường Đại học Sư phạm TPHCM

TPHCM cũng được yêu cầu phải hoàn thành đợt thực tập. Thực tế, có khá nhiều vấn đề sinh viên gặp phải trong đợt thực tập sư phạm theo hình thức gửi thẳng này. Thế nhưng, những vấn đề mà sinh viên thường gặp là gì? Trả lời câu hỏi này là rất cần thiết, vì đó là cơ sở nhằm chuẩn bị về mặt tâm lý và kỹ năng để sinh viên năm thứ ba Trường ĐHSPTP HCM sẵn sàng đối mặt với các vấn đề mình sẽ gặp khi thực tập sư phạm.

2. Giải quyết vấn đề

Trước hết, cần đề cập đến các thuật ngữ có liên quan. *Vấn đề là sự phản ánh mâu thuẫn trong quá trình nhận thức khách thể bởi chủ thể được thể hiện trong những tình huống cụ thể*. Còn *“Kỹ năng giải quyết vấn đề là sự giải quyết có kết quả những vấn đề nảy sinh trong hoạt động hàng ngày của con người bằng cách tiến hành đúng đắn các thao tác, hành động trên cơ sở vận dụng những tri thức và kinh nghiệm của chủ thể”* [2].

Trong những năm gần đây, Trường ĐHSPTP HCM có khuynh hướng tổ chức thực tập theo hình thức gửi thẳng. *“Thực tập theo hình thức gửi thẳng là tất cả các khâu thực tập đều do Ban chỉ đạo thực tập cơ sở chỉ đạo, quản lý, điều hành, quyết định và trưởng đoàn thực tập là sinh viên chứ không phải là giảng viên của Trường Đại học Sư phạm”* [2].

Các kiểu vấn đề cơ bản trong thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng khá đa dạng và phong phú. Lần đầu thực tập sinh viên sẽ đối diện với rất

nhều thách thức và khó khăn. Dưới hình thức thực tập gửi thẳng, sinh viên sẽ gặp nhiều trở ngại hơn so với hình thức thực tập có giảng viên sư phạm chỉ đạo. Căn cứ vào đó, có thể phân chia một cách tương đối các vấn đề cơ bản sau: vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ và quy chế, vấn đề liên quan đến giao tiếp - ứng xử - thiết lập mối quan hệ, vấn đề liên quan đến sự thích ứng, vấn đề liên quan đến tập thể đoàn thực tập, vấn đề liên quan đến đời sống tinh thần và điều kiện vật chất.

Để tìm hiểu những vấn đề mà sinh viên Trường ĐHSPTP HCM gặp phải trong thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng, chúng tôi đã sử dụng phương pháp nghiên cứu chính là phương pháp điều tra bằng bảng hỏi trên lượng mẫu là 450 (dựa trên số phiếu điều tra hợp lệ). Nhìn chung, mẫu nghiên cứu trên có thể mang tính đại diện tương đối cho sinh viên năm thứ ba Trường ĐHSPTP HCM đã tham gia thực tập sư phạm đợt 1 năm học 2011 - 2012. Bên cạnh đó, chúng tôi còn thực hiện khảo sát với 120 giáo viên THPT có hướng dẫn thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng để bổ sung cứ liệu nghiên cứu.

2.1. Mức độ sinh viên gặp phải những vấn đề cần giải quyết trong thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng (xem bảng 1)

Bảng 1. Mức độ sinh viên gặp phải những vấn đề cần giải quyết trong thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng

Thứ tự	Vấn đề cơ bản	Mức độ					Điểm trung bình
		Không bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên	
1	Vấn đề liên quan đến chuyên môn	7 (1,6)	26 (5,8)	120 (26,7)	210 (46,7)	87 (19,3)	3,76
2	Vấn đề liên quan đến việc giao tiếp, ứng xử sư phạm với học sinh	10 (2,2)	53 (11,8)	133 (29,6)	193 (42,9)	61 (13,6)	3,54
3	Vấn đề liên quan đến giao tiếp, thiết lập mối quan hệ với giáo viên hướng dẫn	17 (3,8)	74 (16,4)	147 (32,7)	168 (37,3)	44 (9,8)	3,33
4	Vấn đề liên quan đến việc giao tiếp, thiết lập mối quan hệ với Ban giám hiệu	56 (12,4)	115 (25,6)	153 (34,0)	85 (34,0)	85 (18,9)	2,87
5	Vấn đề liên quan đến các hoạt động phong trào cùng nhà trường và học sinh	38 (8,4)	96 (21,3)	157 (34,9)	128 (28,4)	31 (6,9)	3,04
6	Vấn đề thích ứng với nhà trường	47 (10,4)	95 (21,1)	142 (31,6)	121 (26,9)	45 (10,0)	3,05
7	Vấn đề liên quan đến thời gian, kỉ luật, quy chế thực tập	84 (18,7)	92 (20,4)	99 (22,0)	104 (23,1)	71 (15,8)	2,97
8	Vấn đề liên quan đến đời sống tinh thần cá nhân	62 (13,8)	90 (20,0)	153 (34,0)	115 (25,6)	30 (6,7)	2,91
9	Vấn đề liên quan đến điều kiện vật chất	65 (14,4)	82 (18,2)	138 (30,7)	111 (24,7)	54 (12,0)	3,02
10	Vấn đề liên quan đến tập thể sinh viên	80 (17,8)	92 (20,4)	111 (24,7)	130 (28,9)	37 (8,2)	2,89

Ghi chú: (): Tỷ lệ phần trăm (%)

Bảng 1 cho thấy không có vấn đề nào có ĐTB dưới 2,51. Điều này chứng tỏ các vấn đề cơ bản được liệt kê sinh viên sư phạm đều đã gặp phải trong thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng ở mức “thỉnh thoảng” trở lên.

Trong mười vấn đề nêu trên, có hai vấn đề đạt ĐTB trên 3,51 (mức thường xuyên), vấn đề sinh viên gặp thường xuyên nhất là *vấn đề liên quan đến chuyên môn* với ĐTB là 3,76, có đến 66% chọn mức thường xuyên và rất thường xuyên (46,7% và 19,3%). Điều này có thể được giải thích là do chưa có sự đồng bộ và tương thích giữa việc đào tạo ở Trường ĐHSP TP HCM và thực tế ở trường phổ thông. Mỗi trường thực tập lại có đội ngũ giáo viên khác nhau với quan điểm nghề nghiệp riêng, điều kiện mỗi nhà trường cũng khác nhau, vì vậy các lý thuyết và thực hành ở trường đại học sẽ ít nhiều không “ăn khớp” với quan điểm và thực tế của từng trường thực tập. Số liệu thống kê đối với giáo viên cũng cho thấy những vấn đề liên quan đến chuyên môn, như: soạn giáo án, đứng lớp, làm chủ nhiệm... là vấn đề sinh viên gặp phải nhiều nhất với ĐTB là 3,55 tương ứng với mức thường xuyên; có đến 45,2 % giáo viên đánh giá vấn đề này ở mức rất thường xuyên và thường xuyên.

Vấn đề liên quan đến việc giao tiếp và ứng xử sư phạm với học sinh xếp thứ hai, được sinh viên đánh giá là gặp ở mức độ thường xuyên và có tỉ lệ cao hơn các vấn đề khác với ĐTB là 3,54. Đồng thời, có đến 56,5% sinh viên chọn mức thường xuyên và rất thường xuyên (42,9% và 13,6%). Nội dung thực tập sư phạm đợt 1

chủ yếu là thực tập giáo dục, cụ thể là sinh viên sẽ thực hiện công tác chủ nhiệm (bao gồm giáo dục đạo đức, cùng tổ chức và chăm lo cho các hoạt động phong trào của lớp). Vì vậy, việc giao tiếp và ứng xử, nhất là xử lý các tình huống thường được báo cáo vào giờ sinh hoạt chủ nhiệm cũng là một trong những vấn đề không đơn giản khi lần đầu tiếp xúc thực tiễn một cách trọn vẹn. Giáo viên cũng đánh giá rằng sinh viên gặp vấn đề này cao hơn các vấn đề khác khi ĐTB đứng thứ hai với 3,32, có 38,8% giáo viên chọn mức rất thường xuyên và thường xuyên.

Tiếp đến, bốn vấn đề đều có điểm ĐTB trên 3,00, mức độ gặp phải vẫn là “thỉnh thoảng”, nhưng có tổng mức độ thường xuyên và rất thường xuyên đều trên 35%, mức thỉnh thoảng trên 30%; *vấn đề liên quan đến giao tiếp, thiết lập mối quan hệ với giáo viên hướng dẫn* (ĐTB là 3,33) với 47,1% sinh viên chọn mức thường xuyên và rất thường xuyên (37,3% và 9,8%). Vấn đề giao tiếp với giáo viên hướng dẫn có thể xem là một vấn đề then chốt giúp sinh viên thành công trong đợt thực tập, vì giáo viên hướng dẫn là người truyền đạt những kinh nghiệm thực tiễn quý báu trong giảng dạy và giáo dục. Nếu không giải quyết tốt các tình huống phát sinh từ giao tiếp với giáo viên hướng dẫn thì đó sẽ là rào cản tâm lý lớn để sinh viên có thể thể hiện mình trong đợt thực tập. Bên cạnh đó, tâm lý quan hệ thứ bậc thầy - trò cũng là yếu tố khiến họ e dè khi giao tiếp với giáo viên hướng dẫn. Mặt khác, cũng không ít giáo viên hướng dẫn không thích sinh viên giao tiếp theo kiểu đồng nghiệp

- đồng nghiệp, cùng với sự nghiêm khắc trong thái độ, phong cách khiến sinh viên e dè hơn khi trao đổi về công tác thực tập. Ba vấn đề còn lại có ĐTB trên 3,00 lần lượt xếp thứ tự từ cao đến thấp như sau:

- *Vấn đề thích ứng với nhà trường* (ĐTB = 3,05, 31,6 %, mức độ thỉnh thoảng);

- *Vấn đề liên quan đến các hoạt động phong trào cùng nhà trường và học sinh* (ĐTB = 3,04; 34,9%, mức độ thỉnh thoảng);

- *Vấn đề liên quan đến điều kiện vật chất* (ĐTB = 3,02, 30,7%, mức độ thỉnh thoảng).

Sinh viên sẽ được trải nghiệm nhiều hoạt động khác nhau - phong cách làm việc đặc trưng của trường phổ thông trong thực tập sư phạm đợt 1. Điều này buộc sinh viên phải hòa nhập nhanh chóng vào môi trường thực tập để nắm bắt kịp thời kiến thức và kỹ năng từ thực tế. Phần lớn sinh viên sư phạm là ở tỉnh, việc di chuyển, ăn ở hay sinh hoạt trong thực tập cũng là vấn đề khó khăn mới nảy sinh. Hiện nay, mặc dù đã thực hiện cơ chế mở (tức sinh viên có quyền lựa chọn trường thực tập) nhưng tình hình chung vẫn còn tồn tại một số khó khăn. Vì vậy, không ít sinh viên vẫn phải chịu sự sắp xếp từ Phòng đào tạo và Khoa đào tạo.

Cuối cùng, có ba vấn đề có ĐTB trên 2,51 - ứng với mức thỉnh thoảng. Đó là *vấn đề liên quan đến thời gian, kỉ luật, quy chế thực tập* (ĐTB = 2,97), *vấn đề liên quan đến đời sống tinh thần cá nhân* (ĐTB = 2,91), *vấn đề liên quan đến tập thể sinh viên thực tập* (ĐTB = 2,89). Do đây là lần thực tập đầu tiên, nên có lẽ sinh viên chưa quen với những quy định và chuẩn mực của trường thực tập.

Tóm lại, trong mười vấn đề liên quan đến thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng thì có hai vấn đề sinh viên gặp phải ở mức thường xuyên, đó là: *vấn đề liên quan đến chuyên môn và giao tiếp, ứng xử sư phạm với học sinh*. Các vấn đề còn lại đều ở mức thỉnh thoảng. Kết quả này cũng khá tương đồng với sự đánh giá của giáo viên.

2.2. Một số vấn đề cụ thể sinh viên cần phải giải quyết trong thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng

Để tìm hiểu kỹ hơn về những vấn đề sinh viên cần giải quyết trong thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng, trong mười vấn đề cơ bản ở trên, chúng tôi nhóm lại thành năm vấn đề trọng yếu, ở mỗi vấn đề trọng yếu lại bao gồm một số vấn đề cụ thể, chi tiết.

2.2.1. Vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ và quy chế (xem bảng 2)

Bảng 2. Một số vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ và quy chế

Thứ tự	Vấn đề cụ thể	Có	
		Tần số	Tỉ lệ (%)
1	Sự khác biệt giữa việc soạn giáo án theo hướng dẫn khi học ở Trường ĐHSPTPHCM so với yêu cầu của giáo viên hướng dẫn	301	66,9
2	Giáo viên hướng dẫn không khuyến khích sinh viên triển khai những phương pháp giảng dạy tích cực	131	29,1
3	Giáo viên hướng dẫn hạn chế cho thể hiện sự sáng tạo và năng động trong chủ nhiệm, phải thực hiện trình tự các bước theo yêu cầu	146	32,4
4	Được phân công thực tập nhiều hơn số tiết quy định	121	26,9
5	Bị gò ép theo phong cách làm việc và giảng dạy của giáo viên hướng dẫn	126	28,0
6	Không được hỗ trợ phòng tập giảng	109	24,2
7	Không được tạo điều kiện sử dụng máy chiếu và các phương tiện giảng dạy khác	108	24,0
8	Bị ép buộc giảng dạy máy chiếu dù bài giảng không cần thiết (hoặc bản thân thiếu kỹ năng)	38	8,4
9	“Cháy” hoặc “ướt” giáo án khi giảng dạy	254	56,4
10	Giáo viên hướng dẫn và Ban giám hiệu không nắm rõ quy chế thực tập nên gây khó khăn khi hoàn tất hồ sơ thực tập	106	23,6

Bảng 2 cho thấy trong các vấn đề cụ thể liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ và quy chế thì chỉ có hai vấn đề sinh viên chọn “có” chiếm tỉ lệ trên 50%, trong đó cao nhất là *sự khác biệt giữa việc soạn giáo án theo hướng dẫn khi học ở Trường ĐHSPTPHCM so với yêu cầu của giáo viên hướng dẫn* với tỉ lệ 66,9%. Ở Trường ĐHSPTPHCM, giảng viên môn Lí luận và dạy học bộ môn (Phương pháp giảng dạy) sẽ hướng dẫn cho sinh viên việc soạn giáo án, giáo án thì có nhiều mẫu khác nhau nên xảy ra sự khác biệt là điều bình thường. Thế nhưng, sinh viên vẫn lúng túng, căng thẳng khi gặp vấn đề này. Kết quả cho thấy có đến

74,2% giáo viên đồng ý rằng đây là vấn đề mà sinh viên thường gặp (vị trí thứ hai).

Kế tiếp, có đến 56,4% sinh viên gặp phải vấn đề “ướt” hoặc “cháy” giáo án khi giảng dạy, mặc dù ở Trường ĐHSPTPHCM, sinh viên cũng được tập giảng thông qua những giờ thực hành giảng dạy. Nhưng trong thực tế, một tiết học phải đối diện với nhiều tình huống sư phạm phát sinh; thêm vào đó, sự lo âu và hồi hộp vì có giáo viên và sinh viên dự giờ khiến cho không ít sinh viên sư phạm lúng túng không làm chủ được thời gian. Giáo viên cũng đồng ý sinh viên gặp phải vấn đề này với tỉ lệ 77,4% (cao nhất).

Đứng thứ ba là vấn đề giáo viên hướng dẫn hạn chế cho thể hiện sự sáng tạo và năng động trong chủ nhiệm, phải thực hiện trình tự các bước theo yêu cầu, có đến 32,4% sinh viên gặp phải, đây cũng là một trong những khó khăn khiến sinh viên cảm thấy ức chế tâm lý. Điều này cũng xảy ra với công tác giảng dạy khi có đến 29,1% gặp vấn đề giáo viên hướng dẫn không khuyến khích sinh viên triển khai phương pháp giảng dạy tích cực và 28,0% sinh viên bị gò ép theo phong cách giảng dạy của giáo viên hướng dẫn.

Các vấn đề cụ thể còn lại, tỉ lệ sinh viên gặp phải không chênh lệch nhiều, cụ thể là:

- Được phân công thực tập nhiều hơn số tiết được quy định, 26,9%;
- Không được hỗ trợ phòng tập giảng, 24,2%;

- Không tạo điều kiện sử dụng máy chiếu, phương tiện dạy học khác, 24,0%;
- Giáo viên hướng dẫn và Ban giám hiệu không thực sự nắm rõ quy chế thực tập nên gây khó khăn khi hoàn tất hồ sơ thực tập, 23,6%.

Duy nhất vấn đề được chọn ở mức thấp hơn hẳn so với các vấn đề cụ thể khác, đó là vấn đề bị ép buộc giảng dạy máy chiếu dù bài giảng không cần thiết (hoặc bản thân thiếu kỹ năng), chỉ có 8,4% sinh viên lựa chọn. Giáo viên cũng đánh giá sinh viên ít gặp vấn đề này nhất (3,2%).

Như vậy, đối với những vấn đề liên quan đến chuyên môn thì soạn giáo án và làm chủ thời gian giảng dạy là vấn đề sinh viên thường gặp hơn các vấn đề khác.

2.2.2. Vấn đề liên quan đến giao tiếp - ứng xử - thiết lập mối quan hệ (xem bảng 3)

Bảng 3. Một số vấn đề liên quan đến giao tiếp - ứng xử - thiết lập mối quan hệ

Thứ tự	Vấn đề cụ thể	Có	
		Tần số	Tỉ lệ (%)
1	Giáo viên hướng dẫn không nhiệt tình, tích cực	123	27,3
2	Giáo viên hướng dẫn hoặc cán bộ trong trường mời liên hoan và nhậu	85	18,9
3	Muốn phản hồi và góp ý kiến với giáo viên hướng dẫn nhưng e ngại, lo sợ	157	34,9
4	Lúng túng, khó khăn khi tiếp xúc với Ban giám hiệu của nhà trường	173	38,4
5	Không dám bộc lộ vì sợ thất thố, sai sót hay phô trương...	159	35,3
6	Không được các cán bộ, nhân viên khác như: giám thị, bảo vệ... tôn trọng	71	15,8
7	Không chủ động trong việc thiết lập quan hệ với lực lượng giáo dục khác	167	37,1
8	Một số học sinh không hợp tác, chọc ghẹo vì sinh viên còn quá trẻ	166	36,9

9	Học sinh mời sinh viên đi chơi riêng	10	2,38
10	Bối rối, lo lắng khi học sinh có rung cảm giới tính với sinh viên và bày tỏ	20	4,44
11	Tình huống sư phạm bất ngờ xảy ra khi giảng dạy nhưng không xử lý kịp thời	148	32,9
12	Tình huống trong việc tổ chức phong trào cho học sinh	90	20,0

Bảng 3 cho thấy trong mười hai vấn đề cụ thể liên quan đến giao tiếp - ứng xử - thiết lập mối quan hệ thì có bốn vấn đề sinh viên gặp phải chiếm tỉ lệ trên 35%, cụ thể như sau:

Sinh viên còn lúng túng, khó khăn khi tiếp xúc với Ban giám hiệu chiếm tỉ lệ lên đến 38,4%. Thông thường, sinh viên chỉ giao tiếp chủ yếu với giáo viên hướng dẫn và học sinh, những vấn đề liên quan đến Ban giám hiệu thường do trưởng đoàn chịu trách nhiệm. Nhưng chính vì trưởng đoàn là một sinh viên, nên khi đoàn thực tập có những vấn đề cần giao tiếp với Ban giám hiệu thì với vị thế sinh viên, trưởng đoàn sẽ gặp một rào cản khá lớn về tâm thế cũng như sự tôn trọng từ phía Ban giám hiệu.

Bên cạnh việc giao tiếp với Ban giám hiệu, sinh viên cũng gặp *vấn đề không chủ động trong việc thiết lập quan hệ với lực lượng giáo dục khác*, chiếm tỉ lệ 37,1% (xếp thứ hai). Đây cũng là một trong những vấn đề được giáo viên đánh giá là sinh viên gặp ở mức độ nhiều hơn vấn đề khác với tỉ lệ là 51,6% (đứng vị trí thứ tư).

Tiếp đến là *vấn đề một số học sinh không hợp tác, chọc ghẹo vì sinh viên còn quá trẻ* (36,9%). Đây cũng là một trong những vấn đề thường gặp ở các trường

trung học phổ thông vì đặc trưng của tuổi này là thích thể hiện, mong muốn được chú ý. Nhưng có lẽ chính giáo viên hướng dẫn quan sát một cách sâu sát hơn trong thực tế thực tập, vì vậy tỉ lệ đánh giá của giáo viên về vấn đề này lên đến 67,7%.

Đứng thứ tư là vấn đề cũng khá đặc biệt, liên quan đến tâm lý của sinh viên khi đi thực tập, đó là *không dám bộc lộ mình vì sợ thất thố, sai sót hay phô trương...* với tỉ lệ khá cao (35,3%). Bên cạnh đó, có 51,6% giáo viên cùng ý kiến với sinh viên. Lí giải rằng vì đây là lần đầu tiên thực tập sư phạm, cơ chế tự vệ đã khiến nhiều sinh viên ít bộc lộ mình.

Đối với các vấn đề còn lại, tỉ lệ sinh viên gặp phải đều trên 15%, như: *giáo viên hướng dẫn không nhiệt tình, tích cực* (27,3%); *giáo viên hướng dẫn hoặc cán bộ trong trường mời liên hoan và nhậu* (18,9%); *không được các cán bộ, nhân viên khác: giám thị, bảo vệ... tôn trọng* (15,8%). Còn lại hai vấn đề mà sinh viên ít gặp phải nhất là *bối rối, lo lắng khi học sinh có rung cảm giới tính với mình và bày tỏ* (4,44%), *học sinh mời sinh viên đi chơi riêng* (2,38%).

2.2.3. *Vấn đề liên quan đến sự thích ứng (xem bảng 4)*

Bảng 4. Một số vấn đề liên quan đến sự thích ứng

Thứ tự	Vấn đề cụ thể	Có	
		Tần số	Tỉ lệ (%)
1	Không hòa mình được vào các phong trào của giáo viên tại trường thực tập	96	21,3
2	Không đoàn kết được với tổ khác trong đoàn thực tập	136	30,2
3	Không quen với công tác hợp hành, sinh hoạt chuyên môn	107	23,8
4	Không quen với yêu cầu hỗ trợ thực tập: đăng kí các điều kiện phục vụ giảng dạy (máy chiếu, phòng nghe - nhìn...)	147	32,7
5	Không thoải mái với trang phục giảng dạy theo quy định	124	27,6
6	Không quen với kiểu giao tiếp, xung hô khi tiếp xúc với học sinh, giáo viên	101	22,4

Bảng 4 cho thấy các vấn đề liên quan đến sự thích ứng mà sinh viên gặp phải có tỉ lệ dao động từ 20% đến 30%. Vấn đề gặp nhiều nhất là *không quen với các yêu cầu hỗ trợ công tác thực tập* như việc *đăng kí các điều kiện phục vụ giảng dạy (việc mượn phòng máy chiếu, phòng nghe - nhìn...)* với tỉ lệ 32,7%. Đây cũng là vấn đề được giáo viên chọn cao thứ hai với tỉ lệ là 35,5%. Kế tiếp là vấn đề *không đoàn kết được với các tổ khác trong đoàn thực tập* với tỉ lệ 30,2%. Điều này được lí giải bởi đoàn thực tập bao gồm nhiều sinh viên các khoa, chia thành các tổ khác nhau tương ứng với các môn giảng dạy, thời gian thực tập lại không dài, áp lực công việc cao do lần đầu thực tập...

Các vấn đề còn lại mà sinh viên gặp phải có tỉ lệ khá đồng đều nhau (trên 20%), đó là: *không thoải mái với trang*

phục giảng dạy theo quy định (27,6%); không quen với các công tác hợp hành, sinh hoạt chuyên môn (23,8%); không quen với kiểu giao tiếp, xung hô khi tiếp xúc với học sinh, giáo viên (22,4%). Điều đáng chú ý là vấn đề *không hòa mình được vào các phong trào của giáo viên tại trường thực tập* được sinh viên chọn với tỉ lệ là 21,3% (ít gặp nhất), nhưng về phía giáo viên thì 45% (chiếm tỉ lệ cao nhất) cho rằng đây là vấn đề mà sinh viên gặp phải nhiều nhất.

Như vậy, liên quan đến sự thích ứng thì những vấn đề cụ thể mà sinh viên thường gặp liên quan đến công tác hỗ trợ thực tập, dung hòa với các tổ thực tập khác và cả vấn đề tham gia hoạt động phong trào cùng giáo viên ở trường thực tập.

2.2.4. *Vấn đề liên quan đến tập thể đoàn thực tập (xem bảng 5)*

Bảng 5. Một số vấn đề liên quan đến tập thể đoàn thực tập

Thứ tự	Vấn đề cụ thể	Có	
		Tần số	Tỉ lệ (%)
1	Một số sinh viên không nắm rõ quy chế ảnh hưởng đến đoàn thực tập	167	37,1
2	Trưởng đoàn không cập nhật thông tin kịp thời đến các thành viên trong đoàn	107	23,8

3	Trưởng đoàn không giải đáp và giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh của đoàn	81	18,0
4	Mâu thuẫn giữa trưởng đoàn và các thành viên trong công việc chung của đoàn	84	18,7
5	Mâu thuẫn với cá nhân khác trong đoàn thực tập về giao tiếp, ứng xử, phân công việc, kỉ luật...	107	23,8
6	Không an tâm, tin tưởng phong cách làm việc của trưởng đoàn	109	24,2

Bảng 5 cho thấy trong sáu vấn đề cụ thể, chỉ có vấn đề *một số sinh viên không nắm rõ quy chế ảnh hưởng đến đoàn thực tập* có tỉ lệ vượt trội hơn các vấn đề khác và xếp ở vị trí cao nhất (37,1%). Đáng chú ý là giáo viên chọn vấn đề này cũng chiếm tỉ lệ cao nhất với 51,6%. Trên thực tế, trước khi sinh viên đi thực tập đều được Trường ĐHSPTPHCM tổ chức tập huấn quy chế thực tập sư phạm. Nhưng có lẽ do thời lượng tập huấn có hạn nên không thể trình bày chi tiết và giải đáp hết mọi thắc mắc của sinh viên; thêm vào đó, có thể sinh viên chưa hiểu rõ vai trò của buổi phổ biến quy chế thực tập nên tỏ ra lơ là hoặc vắng mặt. Đó là những nguyên nhân dẫn đến vấn đề *một số sinh viên không nắm rõ quy chế ảnh hưởng đến đoàn thực tập*.

Tiếp theo, các vấn đề liên quan đến trưởng đoàn thực tập được sinh viên lựa chọn với tỉ lệ dao động từ 18% đến 24% được sắp xếp từ cao đến thấp như sau:

- *Không an tâm hay tin tưởng về phong cách làm việc của trưởng đoàn*: 24,2%;

- *Trưởng đoàn không cập nhật thông tin đến các thành viên trong đoàn*: 23,8%;

- *Mâu thuẫn giữa trưởng đoàn và các thành viên trong công việc chung*: 18,7%;

- *Trưởng đoàn không giải đáp và giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh*: 18,0%.

Các con số này tuy không quá cao nhưng là vấn đề cần hết sức lưu tâm, bởi trưởng đoàn đóng vai trò khá quan trọng trong sự thành công của đoàn thực tập. Trong Điều 15, Quy chế thực tập sư phạm của Trường ĐHSPTPHCM nêu rõ nhiệm vụ của trưởng đoàn sinh viên: Liên hệ Ban chỉ đạo trường thực tập..., giúp Ban chỉ đạo tổ chức, quản lí hoạt động của đoàn thực tập, báo cáo cho Ban chỉ đạo thực tập sư phạm của Trường ĐHSPTPHCM về tình hình hoạt động của đoàn theo định kì [4]. Điều 9 cũng khẳng định, trưởng đoàn sinh viên là một sinh viên trong đoàn có tinh thần trách nhiệm cao, do Hiệu trưởng Trường ĐHSPTPHCM ra quyết định [4]. Thực tế này cho thấy công tác lựa chọn trưởng đoàn hiện nay vẫn chưa thật sự hiệu quả, vì chủ yếu căn cứ vào thành tích học tập của sinh viên mà chưa tiến hành phỏng vấn và dựa trên các khả năng để lựa chọn. Hơn thế nữa, sinh viên được chọn làm trưởng đoàn dù rằng đã được tập huấn về các kĩ năng cần thiết, nhưng những kĩ năng quản lí thực thụ, khả năng giải quyết các vấn đề thực tế khi thực tập đợt 1 vẫn còn nhiều thiếu sót.

Song song với các vấn đề cụ thể liên quan đến trưởng đoàn, thì vấn đề liên

quan đến các thành viên như *mâu thuẫn với cá nhân khác trong đoàn thực tập về giao tiếp, ứng xử, phân công việc, kỉ luật...* được lựa chọn lên đến 23,8%. Vấn đề này tương ứng với vấn đề mang tính thích ứng là gặp khó khăn về việc đoàn kết với các tổ khác trong đoàn (30,2%).

Tóm lại, vấn đề liên quan đến tập thể sinh viên thực tập sư phạm đợt 1 theo

hình thức gửi thẳng là một số sinh viên không nắm rõ quy chế làm ảnh hưởng đến đoàn thực tập và các vấn đề thuộc về trách nhiệm, năng lực làm việc của trường đoàn sinh viên thực tập sư phạm.

2.2.5. *Vấn đề liên quan đến đời sống tinh thần và điều kiện vật chất khi thực tập (xem bảng 6)*

Bảng 6. Một số vấn đề liên quan đến đời sống tinh thần và điều kiện vật chất

Thứ tự	Vấn đề cụ thể	Có	
		Tần số	Tỉ lệ (%)
1	Không tìm được người chia sẻ, tâm sự ở đoàn thực tập trong thời gian thực tập	132	29,3
2	Không dám chia sẻ khó khăn về chuyên môn, tinh thần với giáo viên hướng dẫn	144	32,0
3	Trường thực tập quá nhiều quy định chi tiết gây sức ép tinh thần khi thực tập	87	19,3
4	Bị mất đồ (laptop, tiền, đồ vật có giá trị...) tại trường thực tập nhưng không biết phản ánh ra sao	2	0,44
5	Bắt gặp hành vi quấy rối sinh viên từ học sinh, cán bộ của nhà trường thực tập	2	0,44

Bảng 6 cho thấy trong năm vấn đề cụ thể liên quan đến đời sống tinh thần và điều kiện vật chất thì hai vấn đề liên quan đến đời sống tinh thần chiếm tỉ lệ cao hơn hẳn so với các vấn đề khác, đó là *không dám chia sẻ khó khăn về chuyên môn, tinh thần với giáo viên hướng dẫn với (32,0%)* và *không tìm được người chia sẻ, tâm sự ở đoàn thực tập trong thời gian thực tập (29,3%)*. Về phía giáo viên, có đến 58,1% đánh giá sinh viên gặp vấn đề không dám chia sẻ khó khăn về chuyên môn, tinh thần với giáo viên hướng dẫn. Có thể lí giải cho vấn đề này là do thời gian thực tập khá ngắn nên sinh viên chưa thiết lập được mối quan hệ

thân thiết để mạnh dạn chia sẻ cùng giáo viên hướng dẫn.

Xếp thứ ba là vấn đề liên quan đến đời sống tinh thần: *trường thực tập quá nhiều quy định chi tiết gây sức ép tinh thần khi thực tập* với tỉ lệ 19,3%. Những quy định về tác phong, trang phục, giờ dạy, họp hành, công tác chuyên môn... đều rất khác với trường đại học. Vì vậy, nhiệm vụ đặt ra là trong quá trình đào tạo, giảng viên cần trang bị cho sinh viên nền tảng cơ bản này để làm quen và thích nghi, nhất là trước khi thực tập sư phạm theo hình thức gửi thẳng.

Hai vấn đề có tỉ lệ sinh viên chọn rất thấp (chỉ có 2 sinh viên gặp phải) với tỉ lệ 0,44%, đó là: *bị mất đồ (laptop, tiền,*

đồ vật có giá trị...) tại trường thực tập nhưng không biết phản ánh ra sao và vấn đề bắt gặp hành vi quấy rối sinh viên từ học sinh, cán bộ của nhà trường thực tập. Đây là những vấn đề khá nhạy cảm nên cần kỹ năng giải quyết vấn đề ở mức độ cao để có thể xử lý tình huống một cách khéo léo. Mặc dù rất ít xảy ra (chưa đạt đến mức “thình thoảng”) nhưng đây là những vấn đề cần quan tâm trong thực tiễn thực tập sư phạm.

Như vậy, vấn đề liên quan đến đời sống tinh thần, như: tìm người có thể chia sẻ khó khăn, không dám chia sẻ với giáo viên hướng dẫn về chuyên môn, tinh thần là những vấn đề sinh viên thường gặp khó khăn, rất cần có sự hỗ trợ và chia sẻ của bạn bè, thầy cô khi tham gia thực tập sư phạm.

3. Kết luận

Tóm lại, trong mười vấn đề liên quan

đến thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng có hai vấn đề sinh viên thường xuyên gặp phải, đó là *vấn đề liên quan đến chuyên môn và giao tiếp ứng xử sư phạm với học sinh*. Các vấn đề còn lại đều ở mức “thình thoảng”, như: *vấn đề liên quan đến giao tiếp, thiết lập mối quan hệ với giáo viên hướng dẫn, vấn đề thích ứng với nhà trường, vấn đề liên quan đến các hoạt động phong trào cùng nhà trường và học sinh, vấn đề liên quan đến điều kiện vật chất...* Mười vấn đề cơ bản mà sinh viên thường gặp được chia thành năm nhóm, mỗi nhóm có những vấn đề cụ thể và chi tiết hơn. Việc chia nhóm này giúp cho sinh viên có cái nhìn thấu đáo hơn về hoạt động thực tập sư phạm, từ đó có sự chuẩn bị tâm lý, kỹ năng và biện pháp để khắc phục khi gặp phải những khó khăn tương tự trong thực tập sư phạm theo hình thức gửi thẳng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đình Chinh (1997), *Thực tập sư phạm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Huỳnh Văn Sơn (2011), *Thực trạng kỹ năng sống của sinh viên một số trường đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Bộ năm 2010, mã số B2010.19.64, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Huỳnh Văn Sơn (2012), *Thực trạng kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh trong thực tập sư phạm đợt 1 theo hình thức gửi thẳng*, Đề tài khoa học cơ sở năm 2012, mã số CS.2012.19.56, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (2008), *Quy chế thực tập sư phạm (lưu hành nội bộ)*.
5. Arthur M, Nezu, Christine M, Nezu, Thomas J, D’Zurilla (2006), *Solving life’s problem: a 5-step guide to enhanced well - being*, London.
6. Gierl, Mark J, Wang, Changjiang and Zho, Jiawen (2008), *Using the attribute hierarchy method to make Diagnostic Inferences about examinee’s problem - solving skills in Algebra on SAT, technology and Assessment study collaborative*, Boston college, American.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 23-02-2012; ngày chấp nhận đăng: 22-6-2012)